TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2022/QĐCNTTLH	*B; ngày 25 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn của chị Vương Thị Th và anh Trần Văn Kh.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn và giải quyết nuôi dưỡng con chung của chị Vương Thị Th;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Nguyên đơn: Chị Vương Thị Th - Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn Kh - Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị Th và anh Trần Văn Kh.

b. Về con chung: Chị Vương Thị Thăm trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trần Thùy L - Sinh ngày 02/8/2005 cho đến khi cháu Trần Thùy L trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn Kh không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn anh Trần Văn Kh có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Vương Thị Th và anh Trần Văn Kh không phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B (02);
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- Các đương sự (2);
- UBND xã X, huyện B;
- Lưu hồ sơ; TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Như Long

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.